

CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

PGS.TS NGUYỄN TIỀN DŨNG(*)
ThS. PHẠM THANH VÂN (**)
ThS. PHẠM THỊ BÍCH NGÀN(***)

Ngày nhận bài: 10/8/2022 Ngày thẩm định: 20/8/2022 Ngày duyệt đăng: 20/10/2022

Tóm tắt: Thành phố Hồ Chí Minh là đầu tàu trong phát triển kinh tế của cả nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cùng với tình hình kinh tế - chính trị trong và ngoài nước có nhiều biến động, đặc biệt trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, đã tác động đến phát triển kinh tế và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bài viết đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới.

Từ khóa: cơ cấu kinh tế; chuyển dịch; Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thực trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh

• **Kết quả đạt được**

Giai đoạn 2010 - 2020, cơ cấu kinh tế của Thành phố đã chuyển dịch tích cực theo hướng giảm dần tỷ trọng ở khu vực nông, lâm, thủy sản và công nghiệp - xây dựng, đồng thời tăng dần tỷ trọng ở khu vực dịch vụ. Đến nay, về cơ bản, cơ cấu kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh được xem là nền kinh tế phi nông nghiệp, bởi tỷ trọng giá trị của khu vực nông, lâm, thủy sản chiếm chưa đến 1%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 24% - 26% và khu vực dịch vụ chiếm từ 60% - 62%. Sự chuyển dịch này đã, đang đi đúng định hướng và sẽ là bước đệm để Thành phố từng bước trở thành trung tâm thương mại, khoa học, công nghệ, giáo dục -

đào tạo của khu vực. Cơ cấu ngành kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh đã dần tiệm cận với cơ cấu ngành của một số nước trong khu vực, như Nhật Bản, Hàn Quốc (xem Bảng 1).

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 với những biến thể mới xuất hiện liên tục, đã làm suy thoái nghiêm trọng và cản trở đà hồi phục kinh tế thế giới, Việt Nam cũng là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh. Tuy nhiên, năm 2021, Việt Nam vẫn có mức tăng trưởng dương là 2,58% (mặc dù đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong vòng 30 năm qua), trong đó, Thành phố Hồ Chí Minh với vai trò là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước giữ được mức tăng trưởng cao và tương đối ổn định (xem Hình 1) với việc đóng góp trên 22% GDP và 27% tổng thu ngân sách cả nước⁽¹⁾.

Thành phố Hồ Chí Minh có cơ cấu kinh tế hiện đại nhất cả nước từ rất sớm (năm 1976, cơ cấu công nghiệp và dịch vụ đã chiếm trên 90% kinh tế Thành phố). Trong hơn 45 năm, quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa,

(*) và (***) Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

(**) Trường Đại học Tài Chính Marketing

hiện đại hóa của Thành phố được ghi nhận bằng những chủ trương xây dựng khu chế xuất - khu công nghiệp và chính sách di dời các doanh nghiệp ra khỏi các khu dân cư cũ gắn với việc hỗ trợ đổi mới thiết bị khi di dời. So với các nước, tỷ trọng dịch vụ Thành phố chiếm hơn 32%; công nghiệp - xây dựng chiếm hơn 15%; nông - lâm - thủy sản chiếm 1,09%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm là 28,27% (xem Bảng 2).

Với mục tiêu đặt ra trong giai đoạn 2010 - 2015 là phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GDP) trên địa bàn hằng năm cao hơn 1,5 lần mức tăng trưởng bình quân của cả nước, tăng cường chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tiên bộ và mục tiêu giai đoạn 2015 - 2020 phấn đấu chuyển dịch cơ cấu theo định hướng dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, nông nghiệp, trong đó tỷ trọng ngành dịch vụ trong GRDP đến năm 2020 chiếm từ 56% - 58% với tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn Thành phố (GRDP) bình quân hàng năm từ 8% - 8,5% (tính theo GDP thì tăng hơn 1,5 lần mức tăng trưởng GDP bình quân của cả nước). Có thể thấy, kinh tế Thành phố đã và đang chuyển dịch theo đúng định hướng khi năm 2020, tỷ trọng dịch vụ chiếm tới

62,48% trong tổng GRDP Thành phố (vượt chỉ tiêu từ 56% - 58% đã đề ra) và cao hơn cả nước (41,64%). So với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Thành phố Hồ Chí Minh như một cực tăng trưởng kinh tế luôn có tỷ trọng GRDP cao nhất vùng. Năm 2020, Thành phố Hồ Chí Minh đạt 1.371,72 nghìn tỷ đồng (xem Bảng 3), chiếm 48,34% GRDP toàn vùng và chiếm 21,8% GDP cả nước (tính toán từ số liệu Niên giám thống kê 08 tỉnh, thành vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam⁽²⁾).

Những năm gần đây, cơ cấu kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh thay đổi theo chiều hướng tăng nhanh ở khu vực dịch vụ và công nghiệp, giảm tương đối ở khu vực nông nghiệp. Tính đến cuối năm 2020, cơ cấu GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh như sau: dịch vụ chiếm 62,54% tổng sản phẩm trên địa bàn; công nghiệp - xây dựng chiếm 23,91%; nông nghiệp chiếm 0,72%⁽³⁾. Với cơ cấu kinh tế hiện đại, Thành phố Hồ Chí Minh đã trở thành trung tâm thương mại - dịch vụ, công nghiệp công nghệ cao của cả nước.

Trong khu vực nông nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành và thực hiện nhiều chính sách đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, tập trung vào các chương trình chuyển giao

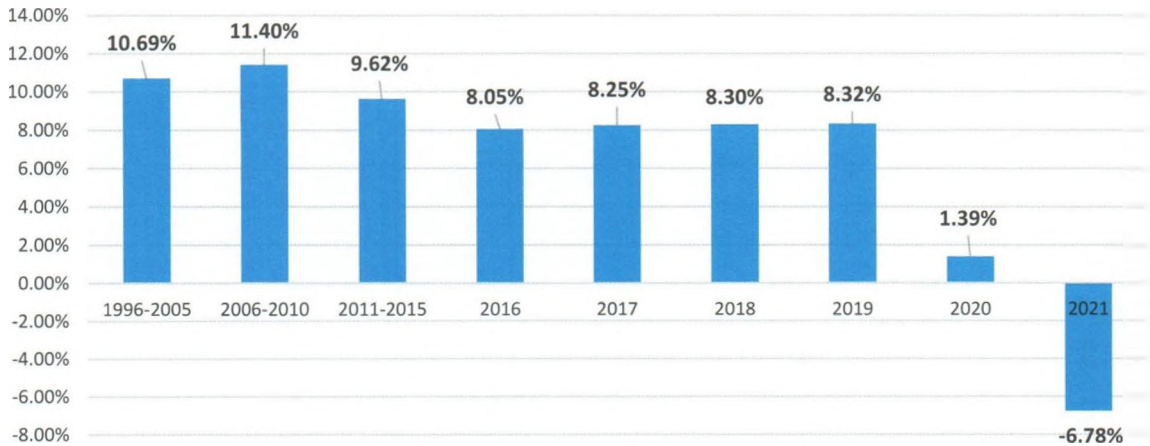
Bảng 1: Tỷ trọng của ba khu vực kinh tế trong GDP của Thành phố Hồ Chí Minh so với một số nước và vùng lãnh thổ

DVT: %

	Năm 2015			Năm 2019		
	Nông, lâm, thủy sản	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ	Nông, lâm, thủy sản	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ
Thành phố Hồ Chí Minh	0,61	25,31	61,06	0,67	24,17	62,18
Đặc khu Hồng Kông (Trung Quốc)	0,1	7,1	89,8	0,1	6,3	88,7
Nhật Bản	1,1	29,0	69,3	1,2	29,2	69,0
Hàn Quốc	2,0	34,1	55,6	1,6	32,8	57,1
Philippines	11,0	30,5	58,5	8,8	30,2	61
Singapore	0	24,3	70,0	0	24,5	70,4
Thái Lan	8,9	36,2	54,9	8,0	33,4	58,6
Malaysia	8,3	38,4	52,0	7,3	37,4	54,2

Nguồn: Niên giám thống kê

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng bình quân của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1996 đến 2021



(Nguồn: Tác giả tự tính toán dựa trên số liệu của Tổng cục Thống kê từ năm 1996 - 2021)

các tiến bộ về giống và đầy mạnh áp dụng công nghệ, cải tiến kỹ thuật canh tác cho nông dân trồng rau, trồng hoa, cây kiểng. Trong nội bộ từng ngành trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản cũng có sự chuyển đổi cơ cấu theo hướng sản xuất cây trồng, vật nuôi có năng suất, giá trị gia tăng cao đã nâng cao hiệu quả sản xuất thực tế bình quân trên 01 héc ta canh tác (giá trị sản xuất trên 01 héc ta đất canh tác tăng từ 158 triệu đồng năm 2012 lên 390 triệu đồng năm 2020)⁽⁴⁾. Đây là kết quả rất tích cực thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Thành phố đang đi vào chiều sâu.

Trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành công nghiệp và xây dựng, Thành phố rất chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ nhằm hình thành chuỗi cung ứng dịch vụ sản xuất nhằm thu hút đầu tư hiệu quả. Điểm nổi bật của chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh là tập trung xây dựng các khu công nghiệp chuyên ngành, di dời các ngành có giá trị thấp, đòi hỏi nhiều nguồn nhân lực phổ thông đến các địa phương có lợi thế.

Trong khu vực dịch vụ, từ những năm đầu thế kỷ XXI, Thành phố Hồ Chí Minh đã ưu tiên 09 nhóm ngành dịch vụ (gồm bưu chính

viễn thông và công nghệ thông tin, truyền thông; kinh doanh tài sản, bất động sản; dịch vụ tư vấn, khoa học, công nghệ; du lịch; y tế và giáo dục - đào tạo chất lượng cao) và tích cực thực hiện các chính sách thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ, tập trung chủ yếu vào 9 nhóm ngành này. Đến nay, Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam phát triển nhất cả nước. Thành phố là nơi tập trung các trung tâm mua sắm, chợ bán buôn, bán lẻ cung cấp lượng hàng hóa lớn và có quan hệ thương mại với khắp các địa phương trên cả nước. Thành phố và các tỉnh trong Vùng có nhiều chương trình thu hút khách du lịch phong phú và hấp dẫn nên lượng khách du lịch cả nội địa và quốc tế đến vùng ngày càng tăng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ nói riêng và tăng trưởng kinh tế của Vùng nói chung.

Có thể thấy, thời gian qua, với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự chung sức của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang duy trì được thế trận phát triển kinh tế ổn định, bảo đảm cuộc sống của nhân dân, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, hội nhập kinh tế quốc tế, trở thành một cực tăng trưởng phía Nam.

Bảng 2: Cơ cấu tổng sản phẩm theo giá hiện hành của Thành phố Hồ Chí Minh so với cả nước phân theo ngành kinh tế giai đoạn 2010 - 2020

ĐVT: %

Chỉ tiêu	2010	2012	2014	2016	2018	2020
Thành phố Hồ Chí Minh	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
Nông - lâm - thủy sản	0,67	1,08	0,88	0,72	0,66	0,74
Công nghiệp - xây dựng	27,52	28,74	25,52	24,88	24,72	24,08
Dịch vụ	57,67	55,61	57,20	61,34	61,71	62,48
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	14,14	14,57	16,40	13,17	12,90	12,71
Cả nước	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
Nông - lâm - thủy sản	18,38	19,22	17,70	16,32	14,68	14,85
Công nghiệp - xây dựng	32,13	33,56	33,21	32,72	34,23	33,72
Dịch vụ	36,94	37,27	39,04	40,92	41,12	41,63
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	12,55	9,95	10,05	10,04	9,97	9,80
Tỷ trọng Thành phố Hồ Chí Minh/Cả nước						
Nông - lâm - thủy sản	0,86	1,14	1,02	0,98	1,00	1,09
Công nghiệp - xây dựng	20,35	17,39	15,86	16,98	15,98	15,57
Dịch vụ	37,08	30,29	30,24	33,47	33,20	32,72
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	26,76	29,72	33,67	29,29	28,63	28,27

Nguồn: Tính toán của tác giả từ số liệu của Tổng cục Thống kê

* Hạn chế

Thứ nhất, sự sụt giảm trong tỷ trọng cơ cấu nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ vừa là kết quả của các chính sách kinh tế, vừa do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế tác động. Đặc biệt, trong giai đoạn giá nguyên liệu tăng giảm thất thường hiện nay, đã ảnh hưởng rất lớn đến giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào, quá trình sản xuất công nghiệp, vận chuyển khiến các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Thứ hai, hiện nay, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có dấu hiệu chậm lại, xuất phát từ nhiều nguyên nhân như các chính sách, giải pháp hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế hiện vẫn chưa đủ mạnh, chưa tạo được sự đột phá. Sự chuyển dịch cơ cấu nội bộ các ngành kinh tế đang chững lại; hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh chưa cao; tỷ trọng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có hàm lượng khoa học, công nghệ cao, giá trị gia tăng cao của Thành phố còn thấp, tính cạnh tranh của nhiều sản phẩm còn khá yếu so với khu vực và quốc tế.

Thứ ba, áp lực quy mô dân số Thành phố Hồ Chí Minh tăng hằng năm với khoảng 10 triệu dân năm 2021⁽⁵⁾ dẫn đến công tác quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền mặc dù được đánh giá là năng động, nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển và chưa đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Chính quyền Thành phố còn lúng túng trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế trên địa bàn, nhất là kinh tế đô thị.

Thứ tư, một số hạn chế do chính sách kinh tế vĩ mô thời gian qua chưa có tác động tích cực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng cạnh tranh, nhất là các chính sách định hướng cho doanh nghiệp chuyển từ gia công sang sản xuất. Công nghiệp hỗ trợ chậm phát triển, sản xuất phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu. Hạ tầng phục vụ cho phát triển lại ngày càng quá tải nên gây ra những bất cập, cản trở việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thành phố.

Bảng 3: Quy mô GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam phân theo nhóm ngành giai đoạn 2010 - 2020

ĐVT: Nghìn tỷ đồng

Năm	2010	2012	2014	2016	2018	2020
Cả nước	2.157,83	3.245,42	3.937,86	4.502,73	5.542,33	6.293,15
Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	1.056,56	1.531,82	1.857,38	2.056,07	2.529,54	2.837,57
Ngành nông - lâm - thủy sản	74,62	114,02	124,82	138,95	148,15	178,68
Ngành công nghiệp - xây dựng	473,11	749,25	870,66	862,32	1.085,50	1.189,83
Ngành dịch vụ	402,63	524,72	667,00	854,28	1.048,34	1.188,55
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	106,20	143,83	194,90	201,52	247,55	280,51
Thành phố Hồ Chí Minh	512,52	658,90	812,57	1.005,54	1.226,00	1.371,72
Ngành nông - lâm - thủy sản	3,41	7,14	7,13	7,22	8,15	10,17
Ngành công nghiệp - xây dựng	141,07	189,35	207,38	250,14	303,10	330,36
Ngành dịch vụ	295,57	366,39	464,80	616,76	756,56	856,98
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	72,46	96,02	133,26	132,42	158,19	174,29

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Niên giám thống kê 8 tỉnh, thành vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam

2. Một số khuyến nghị

Để đạt được mục tiêu tới năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, thành phố dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại,... GDP bình quân đầu người khoảng 8.500 USD, đến năm 2030 là Thành phố dịch vụ, công nghiệp hiện đại với GDP bình quân đầu người khoảng 13.000 USD và tầm nhìn tới năm 2045 sẽ trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của châu Á, phát triển bền vững, có chất lượng cuộc sống cao, với GRDP bình quân đầu người khoảng 37.000 USD⁽⁶⁾ thì Thành phố cần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cụ thể trong từng ngành như sau:

Thứ nhất, để Thành phố giữ vững vai trò đầu tàu và phát triển nhanh, bền vững, cần xác định dựa trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động. Tiếp tục khuyến khích sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm công nghệ, phần mềm, sản phẩm số có hàm lượng giá trị gia tăng cao, ít thâm dụng lao động vốn và tài nguyên đất đai. Bên cạnh đó, xây dựng Thành phố trở thành trung tâm khởi nghiệp sáng tạo lớn nhất cả nước, đi đầu trong việc tận dụng các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển mạnh kinh tế số, kinh

tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn. Thông qua việc phát huy tối đa các lợi thế sẵn có và đầu tư bổ sung cho Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông Thành phố - thành phố Thủ Đức trở thành một cực tăng trưởng mới cho Thành phố và cả vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam.

Thứ hai, đối với ngành nông nghiệp, Thành phố cần quan tâm, gia tăng đầu tư, phát triển các vấn đề về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Thành phố cần học tập, ứng dụng nhiều mô hình công nghệ cao, công nghệ sinh học, hình thành và đưa vào hoạt động các hình thức tổ chức liên kết sản xuất. Ngoài ra, Thành phố cần kêu gọi, thu hút vốn đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao, từ đó, phát triển nông nghiệp Thành phố trở thành nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả, bền vững theo hướng công nghệ cao, công nghệ sinh học.

Thứ ba, đối với các ngành công nghiệp, tiếp tục đẩy mạnh nhóm sản phẩm chủ yếu đang chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản lượng công nghiệp thu hút nhiều lao động (chế biến lương thực, thực phẩm; sản phẩm hóa chất, cao su, plastic; dệt, may, da; sản phẩm cơ khí và kim loại). Bên cạnh đó, Thành phố cần tập trung sức đột phá trong một số ngành kinh tế mũi nhọn, như công nghiệp công nghệ thông

tin, công nghệ phần mềm để một đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Đây được xem là giải pháp chiến lược cho phép tăng nhanh năng lực tiếp thu, phát triển và ứng dụng tri thức mới để tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh cao, góp phần nâng cao năng lực và trình độ quản lý nhà nước, quản lý kinh doanh, hiện đại hóa và xã hội hóa nhanh giáo dục và đào tạo... Xác định công nghệ thông tin, phần mềm sẽ là những ngành trọng điểm của Thành phố, từ đó, tập trung sức đột phá đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Thứ tư, đối với ngành dịch vụ, Thành phố phải phát huy hiệu quả cao hơn vai trò của một trung tâm thương mại với sự kết hợp những ưu thế vượt trội trong lưu thông hàng hóa nhờ vị trí của đầu mối giao thông, trung tâm thông tin, liên lạc, địa bàn du lịch có sức hấp dẫn, kết nối với nhiều địa điểm du lịch khác. Phát triển thị trường tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản phải đáp ứng được nhu cầu chu chuyển vốn trong vùng và cả nước, thu hút nguồn vốn nước ngoài. Các dịch vụ có hàm lượng trí tuệ cao như dịch vụ khoa học, công nghệ, các dịch vụ tư vấn đầu tư, thương mại, pháp lý, các dịch vụ giáo dục, y tế, nhất là đào tạo bậc cao và y tế chuyên sâu phải thực hiện tốt vai trò hàng đầu trong khu vực.

Thứ năm, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn liền với sự thay đổi về chất trong cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng lao động dịch vụ và công nghiệp, nhất là những ngành công nghệ cao, chế biến sâu. Vì vậy, Thành phố phải tạo được chuyển biến căn bản trong công tác giáo dục - đào tạo theo hướng nâng cao chất lượng thông qua việc đổi mới chương trình và phương pháp dạy, học; hợp lý hóa cơ cấu đào tạo theo ngành nghề và trình độ, phát triển mạnh các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề phù hợp với nhu cầu trong vùng và đẩy mạnh xuất khẩu lao động; áp dụng ngày càng rộng rãi phương thức học tập qua mạng thông tin điện tử. Cùng với sự kết hợp có hiệu quả các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học,

công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ quan quản lý, Thành phố phải tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho người lao động được đào tạo có việc làm, phát huy mạnh mẽ tiềm năng của đội ngũ trí thức sẵn có, tăng thêm sức hút nhân tài trong nước và quốc tế.

3. Kết luận

Trước yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh là điều tất yếu nhằm tạo sức lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các vùng lân cận và cả nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh còn bộc lộ một số hạn chế như: tác động của khủng hoảng kinh tế, dịch bệnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế có dấu hiệu chững lại, áp lực dân số, cơ sở hạ tầng cùng những bất cập trong chính sách kinh tế vĩ mô thời gian qua đã kìm hãm sự phát triển, chuyển dịch. Vì vậy, trong bối cảnh trong và ngoài nước đang có nhiều chuyển biến tích cực, để Thành phố Hồ Chí Minh có thể giữ vững được vai trò là đầu tàu tăng trưởng kinh tế, một cực tăng trưởng phía Nam, đòi hỏi phải có các chính sách đồng bộ để Thành phố phát triển □

⁽¹⁾ <http://www.pso.hochiminhcity.gov.vn/web/guest/home>, <https://www.gso.gov.vn>

⁽²⁾ <https://www.gso.gov.vn>, Niên giám thống kê 8 tỉnh, thành vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam (Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang)

⁽³⁾ Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, *Niên giám thống kê 2020*, tr.77

⁽⁴⁾ <http://www.pso.hochiminhcity.gov.vn/web/guest/home>, *Niên giám thống kê Thành phố Hồ Chí Minh các năm 2012, 2020*

⁽⁵⁾ Tổng cục Thống kê, *Niên giám thống kê năm 2021*, tr.90

⁽⁶⁾ Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025*, Thành phố Hồ Chí Minh, 2020, tr.304